

Số: 18 /2011/TT-BVHTTDL

Hà Nội, ngày 02 thán 12 năm 2011

THÔNG TƯ
Quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của
câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở

Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Căn cứ Nghị định số 185/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch;

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở như sau:

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Thông tư này quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở.

2. Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức và hoạt động câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở.

3. Câu lạc bộ thể thao được thành lập theo quy định tại Điều 49, Điều 55, Điều 56 Luật Thể dục, thể thao và pháp luật về hội không thuộc đối tượng điều chỉnh của Thông tư này.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở

1. Vị trí

a) Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở là tổ chức tự nguyện, được thành lập tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị lực lượng vũ trang, trường học, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ (sau đây gọi chung là cơ quan);

b) Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở chịu sự quản lý nhà nước về thể dục, thể thao của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã);

c) Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở được đề nghị làm con dấu để giao dịch và mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Tuyên truyền, vận động những người có cùng sở thích để tự nguyện tổ chức, phổ biến, hướng dẫn hoạt động thể dục, thể thao nhằm thoả mãn nhu cầu

rèn luyện thân thể, vui chơi giải trí, nâng cao sức khỏe, cải thiện đời sống văn hoá, tinh thần và nâng cao thành tích thể thao cho người tập.

3. Nhiệm vụ của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở:

a) Vận động những người có cùng sở thích, tự nguyện tham gia hoạt động thể dục, thể thao;

b) Tổ chức thường xuyên tập luyện thể dục, thể thao nhằm nâng cao sức khỏe, thể lực, tầm vóc; tăng cường sự hợp tác, giao lưu, nâng cao sự hiểu biết về thể dục, thể thao cho người tập;

c) Tổ chức, tham gia các giải thể thao quần chúng, các hoạt động văn hoá, thể thao ở địa phương, đơn vị;

d) Tuyên truyền, giáo dục, vận động để hội viên chấp hành pháp luật, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước;

đ) Quản lý và phát triển hội viên;

e) Tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

g) Xây dựng quy chế hoạt động, trình cấp ra quyết định thành lập phê duyệt và tổ chức thực hiện.

Điều 3. Công nhận và giải thể câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở

1. Hồ sơ đề nghị công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở, gồm:

- a) Quyết định thành lập;
- b) Danh sách Ban Chủ nhiệm;
- c) Danh sách hội viên;
- d) Địa điểm tập luyện;
- đ) Quy chế hoạt động.

2. Công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở

Trong thời hạn 07 ngày làm việc sau khi nhận được đủ hồ sơ đề nghị theo quy định tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận. Trường hợp không công nhận thì phải có văn bản nêu rõ lý do.

3. Trong trường hợp câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở hoạt động trái với quy định của pháp luật thì cơ quan ra quyết định công nhận sẽ quyết định giải thể câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở. Trường hợp câu lạc bộ thể thao cơ sở tự giải thể thì phải báo cáo cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã ra quyết định công nhận.

Điều 4. Tổ chức của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở

1. Ban chủ nhiệm gồm: Chủ nhiệm và các Phó Chủ nhiệm do hội viên bầu hoặc chỉ định.

2. Hội viên câu lạc bộ.

3. Tên gọi của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở phải phù hợp với nội dung hoạt động và truyền thống của dân tộc.

Điều 5. Hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở

1. Câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở hoạt động theo hình thức tự quản, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

2. Tài chính của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở gồm:

- a) Thu từ đóng góp của hội viên, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân;
- b) Chi cho các hoạt động của câu lạc bộ được các hội viên thống nhất và công khai.

3. Hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở dựa trên chương trình, kế hoạch đã được xây dựng.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Tổng cục Thể dục thể thao có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Thông tư này.

2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa, thể thao và du lịch quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện Thông tư này.

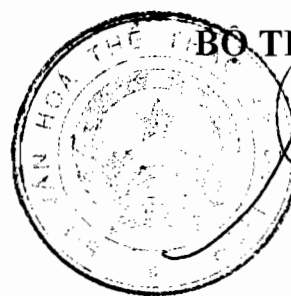
Điều 7. Điều khoản thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2012 và thay thế cho Quyết định số 1589/2003/QĐ-UBTDTT ngày 19 tháng 9 năm 2003 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Thể dục thể thao về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch (qua Tổng cục Thể dục thể thao) để xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời. /...

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Nguyễn Thiện Nhân;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Các Bộ, CQ ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo; Website Chính phủ;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ VHTTDL;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ VHTTDL;
- Các Vụ, đơn vị trực thuộc Tổng cục TDTT;
- Sở VHTTDL;
- Lưu : VT, TCTDTT, Th (300).



BỘ TRƯỞNG

Hoàng Tuấn Anh